TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 111/2026/QĐCNTTLH	*Thanh Hoá, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THANH HÓA

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 3 Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Điều 6, khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và mục 1 Điều I phần B danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 168/2026/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Anh Ngô Ngọc C, sinh năm 1990
CCCD số: 038090009284
Cư trú tại: Thôn Thọ Lộc, xã Tống Sơn, tỉnh Thanh Hoá
2. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1993
CCCD số: 038193013657
Cư trú tại: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Ngô Ngọc C và chị Vũ Thị H đến với nhau tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã T, tỉnh Thanh Hóa) năm 2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng bất đồng quan điểm, đối lập nhau về cách sống và suy nghĩ, không có tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vã. Mặc dù cả hai đã cố gắng và hai bên gia đình nội ngoại cũng đã khuyên bảo nhiều lần nhưng vợ chồng vẫn không thể hoà hợp được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, thực tế vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay,

không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung với nhau nữa nên hai bên cùng đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Thanh Hoá công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật và không trái với đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh Ngô Ngọc C và chị Vũ Thị H.

[2] Về con chung: Vợ chồng tôi có hai con chung là Ngô Thanh T (nữ), sinh ngày 12/7/2013 và Ngô Thanh M (nữ), sinh ngày 03/01/2015. Vợ chồng thoả thuận giao cả hai cháu T và M cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên hoặc có khả năng lao động, chị H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C.

[3] Về tài sản: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn: Anh Ngô Ngọc C nộp 150.000 đồng, chị Vũ Thị H nộp 150.000 đồng. Hai bên thỏa thuận chị Vũ Thị H nộp thay lệ phí ly hôn cho anh Ngô Ngọc C.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu được ghi trong biên bản ghi nhận hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Ngọc C và chị Vũ Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng thoả thuận giao cả hai cháu Ngô Thanh T (giới tính: nữ), sinh ngày 12/7/2013 và Ngô Thanh M (giới tính: nữ), sinh ngày 03/01/2015 cho anh Ngô Ngọc C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu cho đến tuổi thành niên hoặc có khả năng lao động. Chị Vũ Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Lệ phí ly hôn sơ thẩm: Anh Ngô Ngọc C và chị Vũ Thị H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thỏa thuận chị H nộp thay lệ phí ly hôn cho anh C được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 - Thanh Hoá theo biên lai thu số: 0003792 ngày 15/5/2026. Như vậy, anh C chị H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 6;
- Đương sự;
- UBND xã Tống Sơn, Tỉnh Thanh Hóa (ĐK 26/11/2012);
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TỐNG THỊ HÀ